

Số: 43/HD-STTTT

Bắc Kạn, ngày 11 tháng 01 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Nhiệm vụ trọng tâm công tác thông tin truyền thông năm 2019

Năm 2018 ngành Thông tin và Truyền thông đã thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước, phát triển sự nghiệp lĩnh vực thông tin và truyền thông, góp phần giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của tỉnh. Triển khai hiệu quả các chỉ đạo, điều hành từ trung ương đến cơ sở, tạo nên sự thông suốt trong thực hiện nhiệm vụ nhất là hiện đại hóa nền hành chính, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn. Để phát huy hiệu quả đã đạt được trong năm qua, Sở Thông tin và Truyền thông định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 đối với cơ sở, như sau:

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thành phố.

Tham mưu giúp UBND cấp huyện thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về báo chí; xuất bản; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh truyền hình; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại và hạ tầng thông tin trên địa bàn, theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Thông tư Liên tịch số 06/2016/TTLT- BTTTT-BNV ngày 10/3/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, phòng VHTT thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh. Thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 – 2020 về nhiệm vụ đối với ngành thông tin và truyền thông. Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 08/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2019.

1.1. Lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở:

Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử huyện, thành phố.
- Làm tốt công tác thông tin đối ngoại.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, các đài truyền thanh xã.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Đôn đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông (bộ phận truyền thông), Đài Truyền thanh các xã, thị trấn tuyên truyền các nội dung cần đẩy mạnh thông tin tuyên truyền (Theo các văn bản đôn đốc tuyên truyền do Sở

TTTT ban hành định kỳ 2 lần/tháng) và chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cùng cấp. Tổng hợp kết quả báo cáo Sở TTTT theo yêu cầu.

- Theo dõi thông tin về địa phương mình được đăng phát trên báo chí, mạng xã hội; theo dõi, đôn đốc việc phát ngôn của người phát ngôn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Tham mưu lãnh đạo của huyện tiếp thu, xử lý thông tin báo nêu kịp thời, đúng quy định; báo cáo, tham mưu xử lý khi phát hiện vi phạm trong lĩnh vực thông tin, báo chí, xuất bản.

- Tham mưu vận hành Cổng Thông tin điện tử của huyện, thành phố theo thực tế từng địa phương (Xây dựng, cập nhật, duy trì đủ các mục thông tin trên Cổng theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP; cập nhật thông tin trên cổng kịp thời; kiện toàn Ban Biên tập, chỉnh sửa, bổ sung Quy chế hoạt động...)

- Tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch Thông tin đối ngoại của huyện (sau khi có kế hoạch của UBND tỉnh).

- Rà soát, đánh giá thực trạng đài truyền thanh cấp xã, cụm loa cấp thôn, đề xuất xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất theo chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (khi có yêu cầu).

- Hướng dẫn các xã, phường, thị trấn hoạt động thông tin cơ sở (xây dựng bảng tin, quản lý khai thác hệ thống đài truyền thanh xã, khai thác các ấn phẩm, nội dung truyền thông do cấp huyện và cấp tỉnh, cấp trung ương gửi đến nhằm phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền, tạo đồng thuận, niềm tin xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch tham gia hoạt động Ngày sách Việt Nam cấp tỉnh và triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày sách Việt Nam trên địa bàn.

1.2. Lĩnh vực Bưu chính:

Mục tiêu:

- Tăng tỷ lệ phát sinh hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC), trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tham mưu UBND cùng cấp tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng cuộc thi viết thư quốc tế UPU.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân, tổ chức biết về việc triển khai, thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích. Tăng tỷ lệ phát sinh hồ sơ TTHC, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Chỉ đạo, hướng dẫn Bưu điện huyện, các điểm Bưu điện văn hóa xã triển khai tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Quản lý kiểm tra, giám sát việc cung cấp và sử dụng dịch vụ bưu chính tại địa phương. Thực hiện các hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT huyện, huyện Đoàn, Bưu điện huyện tham mưu UBND huyện Kế hoạch tổ chức phát động cuộc thi viết thư quốc tế UPU tại

các trường tiểu học, THCS trên địa bàn. Chỉ đạo các trường tiểu học, THCS triển khai thực hiện cuộc thi đến toàn thể các em học sinh trong độ tuổi dự thi theo quy định tại Thể lệ cuộc thi. Tuyên truyền, phổ biến Thể lệ Cuộc thi trên hệ thống truyền thanh huyện và Cổng Thông tin điện tử huyện, Trang Thông tin điện tử các đơn vị phối hợp thực hiện. Tổng hợp và báo cáo kết quả cuộc thi, đề xuất việc khen thưởng học sinh đoạt giải (nếu có). Sở sẽ phối hợp với UBND huyện Bạch Thông tổ chức Lễ phát động Cuộc thi viết thư quốc tế UPU cấp tỉnh.

1.3. Lĩnh vực Viễn thông:

Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra và quản lý thông tin thuê bao di động nhằm ngăn chặn triệt để vấn nạn SIM rác trên địa bàn; tăng cường quản lý điểm cung cấp dịch vụ Internet công cộng. Chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Triển khai đồng bộ có hiệu quả Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, nhà nước. Phối hợp theo dõi mạng Truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) cấp II tại địa phương cử đầu mối tiếp nhận thông tin xử lý sự cố. Hướng dẫn về việc thực hiện Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn. Kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng mạng TSLCD cấp II tại địa phương.

- Tăng cường quản lý thông tin thuê bao di động nhằm ngăn chặn triệt để vấn nạn SIM rác trên địa bàn. Quản lý SIM điện thoại di động, chấn chỉnh các vi phạm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh, sử dụng SIM điện thoại trái pháp luật.

- Tham mưu cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018) và tăng cường quản lý điểm cung cấp dịch vụ Internet công cộng. Nhằm đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh đại lý Internet trên địa bàn các huyện, thành phố. Chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật; Tăng cường công tác quản lý của chính quyền địa phương đối với hoạt động kinh doanh đại lý Internet.

- Phối hợp quản lý, theo dõi, cung cấp thông tin về hoạt động các điểm Wifi công cộng tại địa phương, cử đầu mối tiếp nhận thông tin xử lý sự cố.

- Tăng cường kiểm tra và chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện kế hoạch thực hiện Quy hoạch Hạ tầng kỹ thuật Viễn thông thụ động đã được phê duyệt.

- Chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông phát triển cơ sở hạ tầng dịch vụ 3G/4G nhằm tăng tỷ lệ người sử dụng điện thoại thông minh và tỷ lệ sử dụng data bình quân đầu người.

- Tuyên truyền về sử dụng IPv6 đối với mạng lưới cơ sở hạ tầng truyền thông của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại địa phương; Giám sát Doanh nghiệp quá trình chuẩn bị, chuyển đổi sang IPv6 của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại địa phương theo lộ trình.

1.4. Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện:

Mục tiêu:

- Thực hiện lộ trình Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình

Nhiệm vụ cụ thể:

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn nội dung Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020; Quyết định số 310/QĐ-TTg ngày 14/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi một số điều của Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch triển khai Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Triển khai Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đã được phê duyệt đến năm 2020 trên địa bàn.

1.5. Lĩnh vực công nghệ thông tin:

Mục tiêu:

- Thống nhất việc cung cấp và thúc đẩy phát sinh hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4;

- Thực hiện trao đổi văn bản điện tử theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

- Tham mưu xây dựng và hoàn thiện hệ thống mạng LAN ở mỗi cấp.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Bám sát các tiêu chí đánh giá Hiện đại hóa hành chính trong chỉ số CCHC, mức độ xây dựng Chính quyền điện tử các cấp tại tỉnh Bắc Kạn tại Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 của UBND tỉnh để phổ biến, hướng dẫn các đơn vị, địa phương quan tâm thực hiện các nội dung phù hợp nhằm cải thiện kết quả đánh giá. Đồng thời, tham mưu UBND huyện, thành phố chỉ đạo quyết liệt các đơn vị có mức độ ứng dụng CNTT không tốt. Trong các văn bản chỉ đạo, định hướng việc ứng dụng CNTT gắn với CCHC, đánh giá chỉ số CCHC của các đơn vị nhằm đảm bảo sự quan tâm đúng mức của các đơn vị với ứng dụng CNTT.

- Theo dõi thường xuyên tình hình triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND huyện tại cơ sở, nhất là cấp xã, tránh tình trạng các xã không triển khai hoặc triển khai không đầy đủ.

- Đẩy mạnh việc xây dựng CQĐT cấp huyện và cấp xã; tổ chức đánh giá mức độ xây dựng Chính quyền điện tử các cấp tại tỉnh Bắc Kạn theo tiêu chí ban hành theo Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 của UBND tỉnh

- Tiếp tục nâng cao số lượng hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; đảm bảo tỷ lệ cung cấp, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các TTHC theo Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng CKS trong trao đổi VB điện tử, Sử dụng ký số trên các thiết bị di động đối với lãnh đạo các đơn vị (khi triển khai).

- Tham mưu xây dựng, nâng cấp mạng nội bộ (LAN) an toàn thông tin để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ và trao đổi thông tin của các đơn vị

- Theo dõi, kiểm tra đánh giá chặt chẽ mức độ ứng dụng các phần mềm tại các đơn vị. Yêu cầu cụ thể với từng phần mềm như sau:

+ Với phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc:

Triển khai, theo dõi tình hình trao đổi văn bản điện tử tại các đơn vị, đảm bảo: 100% văn bản được gửi – nhận bản điện tử gắn chữ ký số theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Công văn số 5479/UBND-THVX ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Khai thác tối đa các chức năng của phần mềm, thực hiện ban hành văn bản đi đúng và đủ quy trình, trong đó bắt buộc sử dụng chức năng vào sổ, phân công xử lý văn bản, dự thảo, chuyên xử lý văn bản dự thảo, ký số và gửi văn bản đi trên hệ thống. Tham mưu Hướng dẫn, yêu cầu cán bộ lãnh đạo các đơn vị sử dụng chữ ký số chuyên dùng, chữ ký số trên thiết bị di động của cá nhân nhằm tin học hóa hoàn toàn quá trình xử lý văn bản trên phần mềm, giúp công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian, kinh phí xử lý công việc, đồng thời, phát huy hiệu quả chữ ký số chuyên dùng được cấp.

+ Với phần mềm Một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông và dịch vụ công trực tuyến mức độ cao:

Chỉ đạo các đơn vị, địa phương sử dụng hiệu quả phần mềm: Đảm bảo 100% hồ sơ TTHC phát sinh được cập nhật đầy đủ vào phần mềm; phối hợp với Trung tâm CNTT và Truyền thông cập nhật đúng, đầy đủ 100% TTHC trên hệ thống.

Rà soát, đưa các TTHC phù hợp cung cấp thành dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống phần mềm, đảm bảo tỷ lệ cung cấp, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các TTHC theo Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh.

Thực hiện các giải pháp tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, thói quen nộp, theo dõi hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức đến giao dịch: Phổ biến, hỗ trợ thực hiện thao tác ngay tại bộ phận một cửa, đa dạng hóa các biện pháp tuyên truyền, huy động sự tham gia, vào cuộc của các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là đoàn thanh niên, tổ phố, khu dân cư,

+ Với Hệ thống thư điện tử công vụ:

Đảm bảo các cán bộ, công chức, viên chức có nhu cầu sử dụng thư điện tử trong công tác chuyên môn đều được cấp thư điện tử công vụ. Các hộp thư được cấp thường xuyên trao đổi công việc chuyên môn cần thực hiện qua thư điện tử.

Quản lý chặt chẽ các tài khoản thư điện tử công vụ đã được cấp cho các tổ chức, cá nhân, đề nghị xóa bỏ kịp thời các địa chỉ thư không cần thiết sử dụng các hộp thư được cấp thường xuyên. Không sử dụng thư điện tử công vụ vào các mục đích cá nhân khác ngoài công việc chuyên môn và không sử dụng thư điện tử công vụ để trao đổi công việc.

+ Với triển khai chữ ký số chuyên dùng:

Đôn đốc các đơn vị quản lý chữ ký số chuyên dùng theo đúng quy định tại Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 24/12/2016 của UBND tỉnh, chú trọng việc kịp thời thu hồi thiết bị lưu khóa bí mật khi cá nhân, tổ chức không còn sử dụng hoặc thuộc các trường hợp cần phải thu hồi theo quy định. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp ký số trên thiết bị di động.

Yêu cầu các đơn vị sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong mọi giao dịch điện tử liên quan của đơn vị (Thuế, BHXH,...), không tiếp tục dùng chữ ký số công cộng, kể cả khi chưa hết thời hạn của chữ ký số công cộng theo hợp đồng đã ký với nhà cung cấp.

- Rà soát hệ thống trang thiết bị, mạng Internet tại các đơn vị, địa phương. Đảm bảo hệ thống mạng LAN, hệ thống thiết bị đáp ứng yêu cầu của người sử dụng, đạt chuẩn và đáp ứng yêu cầu đảm bảo ATTT cấp độ 1 trở lên theo phân loại cấp độ ATTT quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

- Tham mưu UBND huyện thành lập, tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử huyện, thành phố: Thành lập, ban hành quy chế hoạt động; xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2019; tổ chức họp, đánh giá, bàn bạc nhằm định hướng các giải pháp thực hiện.

- Đôn đốc, chỉ đạo các nội dung khác: Tuyên truyền, phổ biến về công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân, đơn vị trong ứng dụng CNTT.

- Triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn phiên bản 1.0 đã được ban hành tại Quyết định số 1597/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 của UBND tỉnh. Đề xuất kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT phù hợp kiến trúc được duyệt.

2. Một số nhiệm vụ thông tin và truyền thông khác.

Năm 2019, nhằm khắc phục những vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tại cơ sở, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ tổ chức các lớp tập huấn về thực hiện quản lý nhà nước, công tác chuyên môn nghiệp vụ về các lĩnh vực thông tin và truyền thông, nhằm chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ thông tin và truyền thông được quy định tại Thông tư Liên tịch số 06/2016/TTLT- BTTTT-BNV ngày 10/3/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ. Yêu cầu Phòng Văn hóa – Thông tin rà soát đăng ký nhu cầu

bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng là công chức, viên chức ngành thông tin và truyền thông về Sở thông tin và Truyền thông tổng hợp trong tháng 02/2019.

3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông (bộ phận truyền thông).

- Tuyên truyền đúng, đủ nội dung cần tập trung đẩy mạnh tuyên truyền (Theo công văn định hướng tuyên truyền do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành 11 lần/tháng và các văn bản đôn đốc tuyên truyền do Sở Thông tin và Truyền thông ban hành định kỳ 2 lần/tháng) và chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cùng cấp.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn đưa thông tin đấu tranh, phản bác, làm rõ các thông tin sai sự thật, thông tin chưa chính xác, chưa đầy đủ về địa phương mình trên Đài Truyền thanh huyện và Cổng Thông tin điện tử huyện.

- Hỗ trợ các xã, thị trấn về nghiệp vụ quản lý, khai thác, vận hành Đài truyền thanh xã, thị trấn.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành, xã, phường, thị trấn cung cấp thông tin, tham mưu họp Ban biên tập để tăng cường cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của huyện, thành phố một cách đầy đủ và kịp thời.

4. Một số các báo cáo yêu cầu các đơn vị thực hiện trong năm 2019 (Phụ lục 1 đính kèm).

Căn cứ Hướng dẫn này các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cụ thể, thường xuyên trao đổi với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông định kỳ theo quy định./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- UBND các huyện, thành phố (phối hợp);
- Phòng VH TT các huyện, thành phố;
- Trung tâm VH TT & TT các huyện, thành phố;
- Lưu: VT.

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở VH TT & DL (phối hợp);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Trung tâm CNTT & TT.

GIÁM ĐỐC

Hà Văn Tiến

Phụ lục 2:
Tổng hợp một số báo cáo định kỳ năm 2019
(Kèm theo Hướng dẫn số /HD-STTTT ngày /01/2019 của Sở TT&TT)

STT	Tên báo cáo	Thời hạn nhận báo cáo	Văn bản hướng dẫn
I	Lĩnh vực Thông tin – Báo chí – Xuất bản		
1	Báo cáo hoạt động Thông tin điện tử	Trước ngày 15/01	Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT
2	Báo cáo hoạt động Thông tin đối ngoại	Trước ngày 30/12	Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông
3	Báo cáo hoạt động Thông tin cơ sở	Trước ngày 10/12	Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 13/3/2108 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Quản lý hoạt động truyền thanh – Truyền hình cấp huyện đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;
4	Báo cáo kết quả tuyên truyền theo yêu cầu (2 tháng 1 lần). Bao gồm cả TT trên Đài TTTT huyện và Đài TT xã.	Trước ngày 25 tháng chẵn (tháng 2, 4, 6, 8, 10, 12)	Biểu mẫu báo cáo gửi kèm văn bản đơn đốc tuyên truyền định kỳ
5	Tổng hợp báo cáo cơ sở in, photo	Trước ngày 30/6 và 31/12	Nghị định số 25/2018/NĐ-CP
II	Lĩnh vực Công nghệ thông tin		
1	Báo cáo đánh giá mức độ Chính quyền điện tử cấp xã và cấp huyện	Tháng 10	Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 29/11/2018
2	Báo cáo định kỳ về xây dựng Chính phủ điện tử (Báo cáo đánh giá mức độ ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước)	Trước ngày 10 của tháng cuối quý.	Quyết định số 2342/QĐ-BTTTT ngày 18/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Báo cáo Chính phủ điện tử hàng kỳ của Văn phòng Chính phủ.
3	Báo cáo Vietnam ICT Index 2019	Tháng 6	Bộ Thông tin và Truyền thông.

4	Thông tin dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về các dự án ứng dụng công nghệ thông tin	Trước ngày 30/11	Thông tư số 12/2010/TT-BTTTT ngày 18/5/2010
5	Báo cáo, tổng hợp tình hình đầu tư, mua sắm sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin	Trước ngày 20/02	Thông tư 47/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016.
6	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT của huyện năm 2020	Tháng 9	Định kỳ theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông.
III	Lĩnh vực Viễn thông		
1	Tổng hợp (địa bàn) số lượng lao động, số lượng thuê bao điện thoại, thuê bao truy nhập Internet	Trước ngày 31/3 năm sau	Phụ lục II Thông tư số 10/2018/TT-BTTTT ngày 29/6/2018
2	Số lượng lao động, số lượng thuê bao điện thoại, thuê bao truy nhập Internet chia theo tỉnh/thành phố	Trước ngày 15/3 năm sau	Phụ lục II Thông tư số 10/2018/TT-BTTTT ngày 29/6/2018

Ngoài các báo cáo trên đây, các phòng, Trung tâm VHNTTT còn phải báo cáo kết quả hoạt động chuyên môn hằng tháng, quý, năm theo quy định.